

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 201/2023/HS-ST
Ngày 20 tháng 12 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Thúy

Bà Nguyễn Thị Tươi

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Hà -Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở, Toà án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 185/2023/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2023/HSST-QĐ ngày 07 tháng 12 năm 2023; đối với các bị cáo:

1. Lê Thanh T, sinh năm 1990; ĐKKHKT: thôn V, xã Thanh Cường, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Trú tại: Khu X, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Lê S A, sinh năm 1950 và bà Phạm Thị T1, sinh năm 1952; Vợ, con chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 16 ngày 19/12/2012 của Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt: hình thức phạt tiền 1.000.000đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác. Nộp tiền ngày 02/01/2013.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 185 ngày 22/6/2016 của Công an thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt: hình thức phạt tiền 2.000.000đồng về hành vi cố ý gây thương tích.

Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ ngày 05/6/2023, chuyển tạm giam từ ngày 11/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Đình N, sinh năm 1994; ĐKKHKT và trú tại: Số B Trần Hưng Đạo, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam; Con ông Vũ Đình S, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1965; Vợ, con chưa có;

Tiền án, tiền sự: không;

Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ ngày 05/6/2023 chuyển tạm giam từ ngày 11/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

3. Bùi Văn S, sinh năm 1999; ĐKKHKT và trú tại: thôn T, xã Định Sơn, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Bùi Văn L (đã chết) và bà Đỗ Thị T2, sinh năm 1976; Vợ, con chưa có;

Tiền sự: không;

Tiền án: Bản án số 45 ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, Hải Dương xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng.

Biện pháp ngăn chặn: Bị bắt tạm giữ ngày 05/6/2023 chuyển tạm giam từ ngày 11/6/2023 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh **Nguyễn Văn A**, sinh năm 1987; Địa chỉ: thôn Lạc Dục, xã Hưng Đạo, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Anh Đoàn Văn M, anh Nguyễn Văn D, anh Vũ Văn C, anh Nguyễn Ngọc Q, anh Lê Văn T3 - đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh T và Vũ Đình N trước đây là nhân viên của quán Karaoke Thiên Đường, địa chỉ: khu Xuân Dương, phường Tứ Minh, thành phố Hải Dương. Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 15/5/2023, Lê Thanh T đi ăn đêm tại quán lẩu nướng sinh viên Khói Chiều ở khu vực chợ Thanh Bình, đường Nguyễn Văn Linh, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương thì gặp anh Nguyễn Văn A đang ngồi ở quán cùng bạn gồm anh Nguyễn Văn D; anh Vũ Văn C. T cho rằng anh A vẫn còn nợ quán Karaoke Thiên Đường 4.000.000 đồng nên T gọi điện cho Vũ Đình N và bảo:

“Thằng làm chợ Hội Đô, nó nợ tiền đang uống rượu tại chợ Thanh Bình. Có rảnh thì xuống đây đi với anh”, N đồng ý và rủ Bùi Văn S đi đòi tiền cùng S đồng ý. Sau đó, N và S đi đến quán karaoke Thiên Đường gặp T. T gọi xe taxi do ông Lê Văn T3, điều khiển đến đón chở đến quán lẩu nướng Khói Chiều. Lúc này khoảng 2 giờ 30 phút cùng ngày, N cầm theo 01 gậy cao su màu đen dài khoảng 50cm cùng T và S đi về phía anh A hỏi: *“Mày nợ tiền quán lẩu thế sao không trả?”* đồng thời dùng tay đấm vào ngực anh A 1-2 cái. Thấy vậy, N dùng gậy cao su cầm theo vụt nhiều cái vào chân, vào người anh A và chửi: *“Mày có trả tiền không? Không thì tao đánh cho mày một trận đấy.”* S đi đến dùng ghế nhựa màu xanh của quán đập nhiều cái vào người và đầu của anh A. Nam tiếp tục nói với anh A: *“Sao mày nợ tiền lâu thế mày không trả, mày phải trả 4 triệu tiền hát cho quán”* rồi T và Nam tiếp tục dùng chân tay đấm đá vào người anh A, S dùng thắt lưng giơ lên dọa nhóm bạn của anh A, quát: *“ngồi yên đấy”* rồi vụt vào lưng của anh A. Thấy anh A bị đánh, anh Nguyễn Văn D nói: *“Có mấy triệu thôi. Em là bạn nó để em trả, các anh đừng đánh nó”*, thì T, N, S dừng lại không đánh anh A nữa. Anh D hỏi: *“Thế An nó nợ các anh bao nhiêu?”* thì Nam trả lời *“4 triệu.”* Anh D hỏi N số tài khoản rồi chuyển khoản cho Nam 4.000.000 đồng từ tài khoản số 0841000094913 tại ngân hàng Vietcombank của Dũng đến tài khoản số 3704081994 tại ngân hàng VP bank mang tên VU DINH NAM. Sau khi nhận được tiền, Nam trả 500.000 đồng tiền ăn ở quán cho T, chuyển trả anh Đoàn Văn M 3.400.000 đồng. Sau đó, T, N và S ra chỗ ông Lê Văn T3 đợi để về quán Karaoke Thiên Đường. Anh Nguyễn Văn A được đưa đi khám và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương.

Hồi 09 giờ ngày 05/6/2023, Vũ Đình N, Lê Thanh T, Bùi Văn S đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hải Dương đầu thú hành vi phạm tội trên.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 278 ngày 03/8/2023 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Hải Dương kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Văn A tại thời điểm giám định là: 03%. Các tổn thương do vật tày gây ra.

Ngày 31/8/2023, anh Nguyễn Văn A có đơn đề nghị không khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S về hành vi Cố ý gây thương tích. Anh Nguyễn Văn A yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền chiếm đoạt 4.000.000 đồng (số tiền này anh Nguyễn Văn A đã trả lại cho anh Nguyễn Văn D), tiền khám và điều trị 10.000.000 đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe, tổn thất tinh thần 46.000.000 đồng, tổng là 60.000.000 đồng, Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 179/CT-VKSTPHD ngày 30/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Lê Thanh T, Vũ

Đình N và Bùi Văn S về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác định VKSND thành phố Hải Dương truy tố đối với các bị cáo về tội Cướp tài sản là đúng.

Bị hại anh Nguyễn Văn A xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Vũ Đình N và đề nghị xét xử Lê Thanh T và Bùi Văn S theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường tổng số tiền là 30.000.000đ, mỗi bị cáo bồi thường 10.000.000đ, bị cáo Nam đã bồi thường xong.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên nội dung quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S phạm tội "Cướp tài sản".

- Về hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Lê Thanh T từ 07 năm 06 tháng đến 07 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/6/2023.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58; Điều 56 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn S từ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù. Bị cáo S phạm tội trong thời gian thử thách của án treo nên buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 24 tháng tù của Bản án số 45 ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, tổng hợp hình phạt 24 tháng tù tại Bản án số 45 ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương, buộc bị cáo Bùi Văn S phải chấp hành hình phạt từ 09 năm 03 tháng đến 09 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/6/2023.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: bị cáo Vũ Đình N từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/6/2023.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 586, 589, 590, 357, 468 của Bộ luật Dân sự. Chấp nhận sự thỏa thuận của bị hại và các bị cáo. Các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Văn A là 30.000.000đ, mỗi bị cáo phải bồi thường là 10.000.000đ; Bị cáo Nam đã bồi thường xong.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 thắt lưng da màu đen dài 1,25m, một đầu dây có chữ ITALY Cicilia, một đầu dây có mặt màu đen, có chữ Fashional; 01 gậy cao su màu đen, hình trụ tròn đường kính 3cm, dài 53cm.

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Lê Thanh T, Bùi Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương và các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định của Tòa án như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại Quyết định đưa vụ án ra xét xử, người tham gia tố tụng Đoàn Văn M, anh Nguyễn Văn D tham gia với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên tại phiên tòa, quyền lợi, nghĩa vụ của họ không liên quan đến giải quyết vụ án nên xác định tư cách là người làm chứng. Việc những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi Cố ý gây thương tích, ngày 31/8/2023, anh Nguyễn Văn A có đơn đề nghị không khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 2 giờ 30 phút ngày 15/5/2023, tại quán lẩu nướng Khói Chiều ở đường Nguyễn Văn Linh, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, Lê Thanh T,

Vũ Đình N và Bùi Văn S có hành vi dùng thắt lưng da, ghế nhựa, gậy cao su đánh anh Nguyễn Văn A và chiếm đoạt của anh An số tiền 4.000.000đồng được anh Nguyễn Văn D chuyển trả thay, đồng thời gây hậu quả làm anh An bị tổn thương cơ thể với tỉ lệ 03% sức khỏe. Ngày 31/8/2023, anh Nguyễn Văn A có đơn đề nghị không khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S về hành vi Cố ý gây thương tích. Các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thực hiện phạm tội với lỗi cố ý nên hành vi này của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điều 168 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S cùng nhau thực hiện hành vi dùng vũ lực ngay tức khắc uy hiếp tinh thần bị hại nhằm chiếm đoạt tài sản, dùng thắt lưng da, ghế nhựa, gậy cao su là phương tiện nguy hiểm để thực hiện hành vi phạm tội do đó hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội "Cướp tài sản" với tình tiết định khung hình phạt tăng nặng “Sử dụng phương tiện nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an T xã hội tại địa phương, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật. Do đó, cần xử phạt thật nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Lê Thanh T là người đề xuất, đồng thời trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với vai trò thứ nhất. Vũ Đình N tiếp nhận ý chí của T, thực hiện hành vi dùng vũ lực đối với anh An, trực tiếp nhận số tiền 4.000.000đ từ tài khoản của anh Nguyễn Văn D và Bùi Văn S tiếp nhận ý chí từ Nam, cùng thực hiện hành vi dùng vũ lực đối với anh An nên xác định vai trò đồng phạm thực hành giúp sức.

[5] Xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N không có. Bị cáo Bùi Văn S đã bị kết án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đầu thú về hành vi vi phạm của mình và bị truy tố, xét xử về tội Cướp tài sản ở khoản 2

Điều 168 Bộ luật hình sự nhưng trị giá tài sản chiếm đoạt 4.000.000đồng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn” nên các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; bị cáo Vũ Đình N tự nguyện bồi thường cho bị hại 10.000.000đ, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nam nên bị cáo Vũ Đình N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với mỗi bị cáo.

Đối với bị cáo Vũ Đình N là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên xử phạt bị cáo Nam dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự.

Tại Bản án số 45/HSST ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo Bùi Văn S 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội Gây rối trật tự công cộng. Trong thời gian thử thách bị cáo lại thực hiện hành vi Cướp tài sản, do vậy hình phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo của bản án số 45/HSST ngày 06/9/2021 chuyển thành 24 tháng tù giam nên cần tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định của pháp luật.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra, anh Nguyễn Văn A yêu cầu các bị cáo phải bồi thường cho anh số tiền chiếm đoạt là 4.000.000đồng và tiền khám và điều trị tại viện khoảng 2.000.000đ (có hóa đơn), tiền xe 500.000đ, tiền thuốc 7.500.000đ (không có hóa đơn) tổng 10.000.000đồng, tiền bồi dưỡng sức khỏe và tổn thất tinh thần 46.000.000đ. Tổng cộng là 60.000.000đ. Tại phiên tòa, giữa anh An và các bị cáo thỏa thuận về số tiền chiếm đoạt và tiền tổn hại sức khỏe, các bị cáo phải bồi thường cho anh An tổng các khoản số tiền là 30.000.000đ. Các bị cáo nhất trí, mỗi bị cáo phải bồi thường cho anh An là 10.000.000đ. Nên cần chấp nhận sự thỏa thuận giữa bị hại và các bị cáo. Các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S phải có trách nhiệm bồi thường cho anh Nguyễn Văn A là 30.000.000đ, mỗi bị cáo phải bồi thường là 10.000.000đ; Bị cáo Nam đã bồi thường xong cho anh An số tiền 10.000.000đ. Bị Lê Thanh T, Bùi Văn S chưa bồi thường.

[8] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 thắt lưng da màu đen dài 1,25m, một đầu dây có chữ ITALY Cicilia, một đầu dây có mặt màu đen, có chữ Fashional; 01 gậy cao su màu đen, hình trụ tròn đường kính 3cm, dài 53cm liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Lê Thanh T, Bùi Văn S phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Kiến nghị: Các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S đã gây thương tích cho anh Nguyễn Văn A tỉ lệ thương tật 3%, anh Nguyễn Văn A có đơn đề nghị không khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S. Công an thành phố Hải Dương phải xử lý các bị cáo bằng hình thức quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi gây tổn thương sức khỏe đối với Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S, hiện Công an thành phố Hải Dương chưa xử lý. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương kiểm sát việc giải quyết vụ án hình sự kiến nghị Công an thành phố Hải Dương ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S về hành vi này.

[11] Về các vấn đề khác: Ông Lê Văn T3 không biết việc Lê Thanh T, Vũ Đình N, Bùi Văn S đánh anh An để chiếm đoạt tài sản nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Thanh T.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Văn S.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 168; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; khoản 1 Điều 38; Điều 58; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Đình N

Căn cứ các Điều 584, 586, 589, 590, 357, 468 của Bộ luật Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S phạm tội "Cướp tài sản".

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Lê Thanh T 07 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/6/2023.

Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn S 07 năm 03 tháng tù, tổng hợp hình phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án hình sự sơ thẩm số 45/HSST ngày 06/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Buộc bị cáo Bùi Văn S phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 09 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/6/2023.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Đình N 06 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/6/2023.

- Hình phạt bổ sung: Không.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự thỏa thuận về bồi thường dân sự giữa bị hại anh Nguyễn Văn A và các bị cáo cụ thể:

Bị cáo Lê Thanh T phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn A số tiền là 10.000.000đồng.

Bị cáo Bùi Văn S phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn A số tiền là 10.000.000đồng.

Bị cáo Vũ Đình N phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn A số tiền là 10.000.000đồng (đã bồi thường xong).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được bồi thường có đơn đề nghị thi hành án khoản tiền phải thi hành, nếu người phải thi hành án chậm trả khoản tiền phải trả thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 thất lưng da màu đen dài 1,25m, một đầu dây có chữ ITALY Cicilia, một đầu dây có mặt màu đen, có chữ Fashional và 01 gậy cao su màu đen, hình trụ tròn đường kính 3cm, dài 53cm.

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/11/2023 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương).

5. Về án phí:

Lê Thanh T, Vũ Đình N và Bùi Văn S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Lê Thanh T, Bùi Văn S, mỗi bị cáo phải chịu 500.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Lê Thanh T, Vũ Đình N, Bùi Văn S và bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- CQTHAHS - Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an TP Hải Dương;
- CQCSĐT-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- CQTHAHS-Công an TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP Hải Dương, tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu